

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Số: 1214/ĐHKH-ĐT  
V/v thông báo tuyển sinh sau đại học  
đợt 2 năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 8 năm 2022

Kính gửi: - Viện nghiên cứu, Trường đại học, cao đẳng và THCN;  
- Các cơ quan, sở, ban, ngành, doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp;  
- Các trường phổ thông, cơ sở giáo dục và y tế, tổ chức xã hội.

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-TTg ngày 23/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Khoa học trực thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục thành viên;

Căn cứ Thông báo số 1191/TB-ĐHKH ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học về việc tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2022 với 10 ngành đào tạo như sau: Toán học (Phương pháp Toán sơ cấp); Toán học (Toán ứng dụng); Vật lý (Quang học); Văn học Việt Nam; Hóa học (Hóa phân tích); Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam; Khoa học quản lý; Luật (Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật); Công nghệ sinh học,

Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên kính nhờ Quý cơ quan thông báo rộng rãi tới cán bộ, giáo viên của đơn vị được biết và đăng ký dự tuyển.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận  
- Như trên,  
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
  
PGS.TS. Phạm Thế Chính

**THÔNG BÁO**  
**TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ, ĐỢT 2 NĂM 2022**

Căn cứ kế hoạch đào tạo sau đại học năm 2022; Căn cứ Thông báo số 1383/TB-ĐHTN ngày 17/8/2022 của Đại học Thái Nguyên về việc thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2 năm 2022, Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, đợt 2 năm 2022 như sau:

**1. Ngành đào tạo - mã ngành - chỉ tiêu tuyển sinh**

TT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu	Ghi chú
1	Toán học (Phương pháp Toán sơ cấp)	8460113	22	Thí sinh có thể lựa chọn, đăng ký dự tuyển theo: (1). Chương trình đào tạo định hướng ứng dụng (2). Chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu
2	Toán học (Toán ứng dụng)	8460112	23	
3	Vật lý (Quang học)	8440110	25	
4	Văn học Việt Nam	8220121	29	
5	Hóa học (Hóa phân tích)	8440118	27	
6	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	8850101	47	
7	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	8229015	15	
8	Khoa học quản lý	8340401	43	
9	Luật (Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật)	8380106	20	
10	Công nghệ sinh học	8420201	15	Chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu

**2. Phương thức tuyển sinh và thời gian tuyển sinh:**

- Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển kết hợp với xét tuyển.
- Thời gian tuyển sinh: Ngày 15 - 16/10/2022.

**3. Hình thức đào tạo và thời gian đào tạo**

- Hình thức đào tạo: Hình thức đào tạo chính quy áp dụng cho chương trình định hướng nghiên cứu và chương trình định hướng ứng dụng. Hình thức đào tạo vừa làm vừa học chỉ áp dụng cho chương trình định hướng ứng dụng.
- Thời gian đào tạo: Từ 18 tháng đến 24 tháng.

**4. Môn thi tuyển, xét tuyển**

*a) Môn thi tuyển (ngoại ngữ đầu vào)*

- Môn thi tuyển là môn tiếng Anh. Dạng thức đề thi môn tiếng Anh đảm bảo xác định được trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. ĐHTN sẽ thông báo dạng thức đề thi môn tiếng Anh trên trang thông tin điện tử: <http://www.tnu.edu.vn> và <http://sdh.tnu.edu.vn>.

- Người dự tuyển có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại Mục 7 của Thông báo này không phải tham gia kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào.

*b) Môn xét tuyển: Gồm môn Cơ sở và môn Chủ chốt*

STT	Ngành học	Tên môn/ Tổ hợp môn	Ghi chú
1	Phương pháp Toán sơ cấp	Môn 1: Tổ hợp 2 môn: Đại số tuyến tính và Hình học giải tích, Đại số đại cương. Môn 2: Tổ hợp 2 môn: Giải tích cổ điển (Giải tích A1, A2, A3), Không gian mêtric.	



2	Toán ứng dụng	<i>Môn 1:</i> Tổ hợp 2 môn: Đại số tuyến tính và Hình học giải tích, Đại số đại cương. <i>Môn 2:</i> Tổ hợp 2 môn: Giải tích cổ điển (Giải tích A1, A2, A3), Không gian mêtric.
3	Vật lý (Quang học)	<i>Môn 1:</i> Cơ học lượng tử. <i>Môn 2:</i> Toán cho Vật lý ( hoặc Thông tin quang).
4	Văn học Việt Nam	<i>Môn 1:</i> Lí luận văn học (hoặc Dẫn luận ngôn ngữ, Nguyên lí lí luận văn học, Tác phẩm và loại thể văn học, Ngôn ngữ học đại cương, Việt ngữ học đại cương). <i>Môn 2:</i> Văn học Việt Nam hiện đại (hoặc Văn học Việt Nam đại cương, Văn học Việt Nam 1900-1945, Lịch sử văn học Việt Nam).
5	Hóa học (Hóa phân tích)	<i>Môn 1:</i> Hoá đại cương (Hoặc: Hoá đại cương 1, Hoá đại cương 2, Hoá đại cương A1, Hoá đại cương A2, Hoá cấu tạo, cấu tạo chất). <i>Môn 2:</i> Hoá phân tích (Hoặc cơ sở lý thuyết hoá phân tích, Hoá hữu cơ, Hoá hữu cơ 1, Hoá hữu cơ 2, hoặc Hoá vô cơ, Hoá vô cơ 1, Hoá vô cơ 2).
6	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	<i>Môn 1:</i> Môi trường và phát triển bền vững (hoặc một trong các môn: Ô nhiễm môi trường, Các khoa học Trái Đất, Cơ sở khoa học môi trường). <i>Môn 2:</i> Quản lý môi trường (hoặc một trong các môn: Quản lý tổng hợp tài nguyên, Đánh giá tác động môi trường).
7	Công nghệ sinh học	<i>Môn 1:</i> Tế bào học (hoặc Vi sinh). <i>Môn 2:</i> Sinh học phân tử (hoặc Di truyền).
8	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<i>Môn 1:</i> Phương pháp luận sử học (hoặc Lịch sử thế giới hiện đại). <i>Môn 2:</i> Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam (hoặc Đại cương lịch sử Việt Nam, Tiến trình lịch sử Việt Nam, Lịch sử Việt Nam hiện đại).
9	Khoa học quản lý	<i>Môn 1:</i> Khoa học quản lý (hoặc Quản trị học, Quản lý nguồn nhân lực, Quản lý công; Quản lý văn hoá, Quản lý giáo dục, Quản lý kinh tế, Quản lý tài chính, Hệ thống thông tin quản lý, Hành chính học đại cương). <i>Môn 2:</i> Lịch sử tư tưởng quản lý (hoặc Lịch sử chính trị, Lịch sử kinh tế, Lịch sử giáo dục Việt Nam, Lịch sử văn minh thế giới, Phương pháp nghiên cứu quản lý, Phương pháp nghiên cứu khoa học, Phương pháp điều tra xã hội học).
10	Luật (Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật)	<i>Môn 1:</i> Triết học Mác – Lê nin <i>Môn 2:</i> Lý luận Nhà nước và pháp luật (hoặc Lý luận chung Nhà nước và pháp luật; Lý luận về Nhà nước và pháp luật)

**5. Đối tượng và điều kiện dự tuyển:**

a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp.

(i). Danh mục các ngành phù hợp được dự tuyển ngay

TT	Ngành đào tạo trình độ thạc sĩ	Ngành tốt nghiệp đại học
1	Toán học (Phương pháp Toán sơ cấp)	Toán học; Sư phạm Toán học.
2	Toán học (Toán ứng dụng)	Toán học; Sư phạm Toán học; Toán ứng dụng.
3	Vật lý (Quang học)	Vật lý học; Sư phạm Vật lý; Vật lý nguyên tử và hạt nhân; Thiên văn học; Vật lý kỹ thuật; Khoa học Vật liệu.
4	Văn học Việt Nam	Văn học; Sư phạm Ngữ văn; Sáng tác văn học; Ngôn ngữ học; Tiếng Việt và văn hoá Việt Nam
5	Hóa học (Hóa phân tích)	Sư phạm Hoá học; Công nghệ kỹ thuật hóa học; Kỹ thuật hóa học; Hóa dược; Hóa học.
6	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	Quản lý tài nguyên và môi trường; Khoa học môi trường; Địa lý học; Công nghệ /Kỹ thuật môi trường.
7	Công nghệ sinh học	Công nghệ sinh học; Sinh học; Sinh học ứng dụng; Kỹ thuật sinh học; Sư phạm Sinh học; Kỹ thuật xét nghiệm y học.
8	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Lịch sử; Sư phạm Lịch sử.
9	Khoa học quản lý	Khoa học quản lý; Quản lý công; Quản trị nhân lực; Hệ thống thông tin quản lý; Quản trị văn phòng; Quan hệ lao động; Quản lý dự án; Quản lý giáo dục; Quản lý văn hóa; Quản lý nhà nước; Quản lý thông tin; Quản trị kinh doanh; Quản lý xã hội; Quản lý khoa học và công nghệ; Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp; Chính sách công.
10	Luật (Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật)	Luật (Luật học); Luật Hiến pháp và Luật Hành chính; Luật Dân sự và Tố tụng dân sự; Luật Hình sự và Tố tụng hình sự; Luật Kinh tế; Luật Quốc tế

(ii). Danh mục các ngành phù hợp phải hoàn thành việc học bổ sung trước khi dự tuyển

TT	Ngành đào tạo trình độ thạc sĩ	Ngành tốt nghiệp đại học
1	Toán học (Phương pháp Toán sơ cấp)	Toán cơ; Khoa học tính toán; Toán ứng dụng; Toán tin; Thống kê; Sư phạm Toán-Tin; Sư phạm Tin học.
2	Toán học (Toán ứng dụng)	Toán tin; Toán cơ; Khoa học tính toán; Thống kê; Sư phạm Tin học.

3	Vật lý (Quang học)	<p>Sư phạm toán lý; Sư phạm lý tin; Sư phạm hóa lý; Sư phạm lý kỹ thuật công nghiệp/nông nghiệp; Kỹ thuật hạt nhân; Công nghệ vật liệu; Kỹ thuật vật liệu kim loại; Kỹ thuật địa vật lý; Công nghệ Kỹ thuật hạt nhân; Kỹ thuật vật liệu; Cơ học; Kỹ thuật điện tử - viễn thông; Công nghệ Kỹ thuật Điện tử-viễn thông; Kỹ thuật Cơ điện tử; Kỹ thuật nhiệt; Kỹ thuật công nghiệp; Cơ kỹ thuật.</p>
4	Văn học Việt Nam	<p>Hán - Nôm; Văn hoá các dân tộc thiểu số Việt Nam; Việt Nam học; Ngôn ngữ Anh; Ngôn ngữ Nga; Ngôn ngữ Pháp; Ngôn ngữ Trung Quốc; Ngôn ngữ Đức; Ngôn ngữ Tây Ban Nha; Ngôn ngữ Bồ Đào Nha; Ngôn ngữ Italia; Ngôn ngữ Nhật; Ngôn ngữ Hàn Quốc; Quốc tế học; Đông Phương học; Đông Nam Á học; Trung Quốc học; Nhật Bản học; Hàn Quốc học; Australia học (Thái Bình Dương học); Châu Á học; Triết học; Lịch sử; Văn hoá học; Lí luận, lịch sử và phê bình sân khấu; Biên kịch sân khấu; Lí luận, lịch sử và phê bình điện ảnh - truyền hình; Biên kịch điện ảnh - truyền hình; Báo chí; Truyền thông; Báo chí và Truyền thông; Quan hệ công chúng; Sư phạm Lịch sử; Sư phạm Địa lý.</p>
5	Hóa học (Hóa phân tích)	<p>Sư phạm Hoá-Sinh (Sư phạm Hóa học hoặc Sư phạm sinh học); Khoa học Môi trường; Công nghệ thực phẩm; Dược học; Kỹ thuật xét nghiệm y học; Công nghệ dầu khí và khai thác dầu; Khoa học đất; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Kỹ thuật sinh học; Công nghệ sinh học; Sinh học; Công nghệ vật liệu.</p>
6	Quản lý Tài nguyên và Môi trường	<p>Khoa học đất; Kinh tế tài nguyên thiên nhiên; Bản đồ học; Sư phạm Địa lý; Địa chất học; Khí tượng học; Thủy văn học; Hải dương học; Sinh học; Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý đất đai và các ngành liên quan trực tiếp đến chuyên môn, nghề nghiệp của lĩnh vực quản lý tài nguyên và môi trường.</p>
7	Công nghệ sinh học	<p>Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp; Lâm nghiệp; Khoa học Môi trường; Nông học; Phát triển nông thôn; Khoa học cây trồng; Quản lý tài nguyên rừng; Nông nghiệp; Chăn nuôi; Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan; Công nghệ thực phẩm; Công nghệ sau thu hoạch.</p>
8	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Giáo dục Công dân; Giáo dục Chính trị; Giáo dục Quốc phòng - An ninh; Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Tôn giáo học; Chính trị học; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Quản lý nhà nước; Quan hệ quốc tế; Nhân học; Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên; Nhân văn; Khoa học xã hội; Báo chí và truyền thông; Quản lý; Luật; Công tác xã hội; An ninh - Quốc phòng và các ngành liên quan trực tiếp đến chuyên môn, nghề nghiệp của lĩnh vực lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.</p>

9	Khoa học quản lý	Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Kinh tế chính trị; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Chính sách công; Chính trị học; Nhân học; Giáo dục công dân; Giáo dục Chính trị; Tôn giáo học; Văn hóa học; Quan hệ quốc tế; Việt Nam học; Lưu trữ học; Công tác xã hội; Công tác thanh thiếu niên; Xã hội học; Thông tin - Thư viện; Kinh tế; Luật; Luật hiến pháp và luật hành chính; Luật dân sự và tố tụng dân sự; Luật hình sự và tố tụng hình sự; Luật kinh tế; Báo chí; Kinh tế nông nghiệp; Du lịch; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản lý tài nguyên và môi trường; Quản lý công nghiệp; Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng; Marketing; Bất động sản; Kinh doanh quốc tế; Kinh doanh thương mại; Kinh doanh thời trang và dệt may; Tài chính - Ngân hàng; Bảo hiểm; Kế toán; Thương mại điện tử; Xã hội học và Nhân học; Xã hội học; Nhân học; Tâm lý học; Tâm lý học giáo dục; Tiếng Việt và văn hóa Việt Nam; Văn hoá các dân tộc thiểu số Việt Nam; Các ngành đào tạo giáo viên và các ngành liên quan trực tiếp đến chuyên môn, nghề nghiệp của lĩnh vực quản lý.
10	Luật (Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật)	Triết học; Chủ nghĩa xã hội khoa học; Kinh tế chính trị; Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước; Chính trị học; Quản lý Nhà nước; Giáo dục công dân; Giáo dục chính trị; Khoa học quản lý; Quản trị nhân lực; Quản lý công; Quản lý khoa học và công nghệ; Quan hệ quốc tế; Việt Nam học; Công tác xã hội; Xã hội học; Báo chí; Trinh sát an ninh; Trinh sát cảnh sát; Điều tra hình sự; Kỹ thuật hình sự; Quản lý nhà nước về an ninh trật tự; Quản lý trật tự an toàn giao thông; Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp; Tham mưu, chỉ huy công an nhân dân; Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; Hậu cần Công an nhân dân; Tình báo an ninh; Biên phòng; Quân sự cơ sở.

b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

c) *Đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.*

d) Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

e) Nộp hồ sơ, lệ phí đăng ký dự tuyển đầy đủ, đúng thời hạn theo thông báo tuyển sinh của Trường Đại học Khoa học.

## 6. Đối tượng và chính sách ưu tiên

a) Đối tượng ưu tiên:

Người có thời gian công tác liên tục từ 2,0 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) ở Khu vực 1 theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành (căn cứ trên quyết định tiếp nhận/ điều động, biệt phái công tác của cơ quan có thẩm quyền); Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; Con liệt sĩ; Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2,0 năm trở lên ở Khu vực 1 theo quy định của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ



chính quy hiện hành; Con đê của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực do hậu quả của chất độc hoá học.

Người được ưu tiên cần nộp vào hồ sơ dự tuyển giấy tờ hợp lệ xác nhận thuộc đối tượng ưu tiên.

b) Mức ưu tiên: Người dự tuyển diện ưu tiên (kể cả thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 1,0 điểm (thang điểm 10) vào kết quả thi môn tiếng Anh (nếu phải thi điều kiện ngoại ngữ đầu vào) và cộng 1,0 điểm (thang điểm 10) vào kết quả điểm môn Cơ sở được lựa chọn để xét tuyển.

#### 7. Điều kiện miễn thi ngoại ngữ đầu vào

Người dự tuyển được miễn thi điều kiện chuẩn đầu vào ngoại ngữ khi thỏa mãn một trong các điều kiện về ngoại ngữ dưới đây:

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình đào tạo được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài (ít nhất 75% tổng số tín chỉ được giảng dạy bằng ngôn ngữ nước ngoài).

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do ĐHTN hoặc đơn vị đào tạo của ĐHTN cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại Phụ lục của Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

Văn bằng và bảng điểm đại học, thạc sĩ và tiến sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản xác nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### 8. Hồ sơ đăng ký dự tuyển, thời gian nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

Người dự tuyển liên hệ với Phòng đào tạo - Trường Đại học Khoa học để nhận mẫu Hồ sơ đăng ký dự tuyển; Khai, xác nhận, hoàn chỉnh và nộp hồ sơ đúng thời hạn; Tham gia lớp học bổ sung kiến thức (nếu thuộc trường hợp phải học bổ sung kiến thức).

Thời gian nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển: Từ ngày 18/8/2022 đến ngày 30/9/2022.

#### 9. Liên hệ nộp hồ sơ

Phòng Đào tạo - Trường Đại học Khoa học - Đại học Thái Nguyên, phường Tân Thịnh - TP. Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên. Điện thoại liên hệ: 0916612086; 0854045999

Thông tin tuyển sinh có thể xem trên trang web: <http://tnus.edu.vn>; <http://sdh.tnu.edu.vn> và <https://www.facebook.com/SDH.TNUS>.

Xin mời quét mã QR để được tư vấn trực tiếp:



Nơi nhận:

- Các sở, ban ngành, trường học;
- Website;
- Voffice;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
KHOA HỌC  
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
PGS.TS. Phạm Thế Chính